

Số: 462 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013

Thực hiện Quyết định số 2963/QĐ-BQP ngày 07/6/2026 của Bộ Quốc phòng và Kế hoạch số 1914/KH-QK ngày 16/6/2026 của Quân khu 4 về việc tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013; xét đề nghị của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tại Văn bản số 2214/BCH-TM ngày 26/6/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, Luật Dân quân tự vệ (DQTV) năm 2019 và Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) năm 2013, gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả đạt được trong việc thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN từ khi có hiệu lực thi hành đến nay;
- Làm rõ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai, thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV và Luật GDQP&AN;
- Phân tích làm rõ nguyên nhân, đề xuất giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập; đồng thời báo cáo, đề xuất Bộ Quốc phòng về những nội dung sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các luật nhằm bảo đảm thống nhất với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, phản ánh đúng tình hình thực tế và triển khai toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian.
- Phân công nhiệm vụ hợp lý; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nội dung tổng kết.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đặc điểm tình hình liên quan đến triển khai thực hiện Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

2. Kết quả đạt được

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

- Công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

3. Những tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đến các đạo luật có liên quan và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

- Tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong thực hiện quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

- Tác động của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đến phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

4. Đánh giá chung

- Công tác triển khai thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN (*xây dựng văn bản; tổ chức bộ máy, biên chế; kinh phí bảo đảm cho công tác triển khai thi hành ...*).

- Việc áp dụng các quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN trong việc thực hiện quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Đánh giá tác động của các quy định pháp luật về quốc phòng đến các đạo luật, điều ước quốc tế có liên quan.

- Đánh giá những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn mà quy định hiện hành của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN không còn phù hợp.

B. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG THI HÀNH LUẬT QUỐC PHÒNG, LUẬT DQTV, LUẬT GDQP&AN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, bất cập trong công tác triển khai thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

- Công tác xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

- Thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng, DQTV, GDQP&AN.

- Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

2. Hạn chế, bất cập trong quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN

- Về sự phù hợp, thống nhất của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN đối với quy định của Hiến pháp năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025) và các luật chuyên ngành, điều ước quốc tế có liên quan.

- Về các quy định của Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN còn hạn chế, bất cập (nêu cụ thể).

- Nguyên nhân (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ NÂNG CAO HIỆU QUẢ NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DQTV VÀ GDQP&AN

1. Các giải pháp để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN trong tình hình mới.

2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định hiện hành còn vướng mắc, bất cập hoặc chưa điều chỉnh liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN (nêu cụ thể và có phụ lục kèm theo); xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quốc phòng, xây dựng lực lượng DQTV và GDQP&AN bảo đảm thống nhất với Hiến pháp năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025), các đạo luật, điều ước quốc tế liên quan.

3. Các giải pháp về tổ chức thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

4. Các đề xuất, kiến nghị khác.

III. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP, THÀNH PHẦN, THỜI GIAN

1. Tổ chức, phương pháp tổng kết

a) Tổ chức: tổng kết ở 02 cấp (*cấp xã và cấp tỉnh*) và tham gia Hội nghị trực tuyến do Quân khu 4 tổ chức.

- Cấp xã: tổ chức Hội nghị trực tiếp;
- Cấp tỉnh: tổ chức Hội nghị trực tiếp;
- Tham gia Hội nghị trực tuyến do Quân khu tổ chức.

b) Phương pháp

- Các cấp xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện tổng kết theo phân cấp;
- Tổng hợp báo cáo kết quả tổng kết, tập trung chỉ ra những nguyên nhân của ưu điểm, khuyết điểm, bài học kinh nghiệm và đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

2. Thành phần

a) Hội nghị tổng kết cấp xã gồm:

- Đại diện lãnh đạo UBND cấp xã (chủ trì Hội nghị);
- Đại diện lãnh đạo các phòng, ban, Ban Chỉ huy Quân sự, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội cấp xã; các thành phần khác do UBND cấp xã quyết định.

b) Hội nghị tổng kết cấp tỉnh gồm:

- Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh (*chủ trì Hội nghị*);
- Đại diện lãnh đạo: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan;
- Đại diện lãnh đạo UBND, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

c) Tham gia Hội nghị trực tuyến tổng kết cấp Quân khu, tại điểm cầu Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Đại diện lãnh đạo UBND tỉnh (*chủ trì điểm cầu*);
- Thủ trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;

- Thủ trưởng các phòng; trưởng các ban thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Đại diện Chỉ huy các đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

3. Thời gian, chương trình

a) Thời gian

- Cấp xã: tổ chức tổng kết xong **trước 15/7/2026**.
- Cấp tỉnh tổ chức tổng kết: dự kiến tuần 4 tháng 7 (thời gian cụ thể có thông báo sau).
- Tham gia Hội nghị trực tuyến do Quân khu tổ chức: dự kiến tuần 1 tháng 8 năm 2026.

b) Chương trình

- Hội nghị ở cấp xã: do các địa phương quyết định.
- Hội nghị cấp tỉnh (*có Phụ lục kèm theo*).

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Hội nghị tổng kết cấp xã: UBND cấp xã bảo đảm tài liệu, kinh phí phục vụ tổng kết thi hành Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN.

2. Hội nghị tổng kết cấp tỉnh

- Bảo đảm tài liệu: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chuẩn bị, cấp phát tài liệu cho các đại biểu tham gia Hội nghị tổng kết.
- Bảo đảm kinh phí: sử dụng kinh phí thường xuyên được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 để triển khai thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan tham mưu: xây dựng báo cáo tổng kết cấp tỉnh; giấy mời Hội nghị, phân công tham luận, dự kiến nội dung điều hành, kết luận của chủ trì Hội nghị; chuẩn bị tài liệu và các mặt bảo đảm khác phục vụ Hội nghị tổng kết cấp tỉnh; chuẩn bị ý kiến tham luận của lãnh đạo tỉnh phát biểu tại Hội nghị cấp Quân khu.

2. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu giấy mời và chuẩn bị ý kiến tham luận của lãnh đạo tỉnh phát biểu tại Hội nghị cấp Quân khu.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức Hội nghị tổng kết cấp mình theo quy định, bảo đảm chất lượng, mục đích, yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả tổng kết, đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Quốc phòng, Luật DQTV, Luật GDQP&AN gửi về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh **trước ngày 15/7/2026** để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Yêu cầu các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để được hướng dẫn thực hiện.

Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chủ động báo cáo, tham mưu UBND tỉnh những nội dung đột xuất, phát sinh thuộc thẩm quyền có liên quan./.

Nơi nhận:

- Cục Dân quân tự vệ, BQP;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- Phòng DQTV Quân khu 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Trung tâm TT&XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Báu Hà